

Bài 11

MỘT SỐ GIỐNG GÀ ĐƯỢC NUÔI NHIỀU Ở NƯỚC TA (1 tiết)

I – MỤC TIÊU

HS cần phải :

- Kể được tên một số giống gà và nêu được đặc điểm chủ yếu của một số giống gà được nuôi nhiều ở nước ta.
- Có ý thức nuôi gà.

II – ĐỒ DÙNG DẠY HỌC

- Tranh ảnh minh họa đặc điểm hình dạng của một số giống gà tốt.
- Phiếu học tập hoặc câu hỏi thảo luận.
- Phiếu đánh giá kết quả học tập.

III – CÁC HOẠT ĐỘNG DẠY – HỌC CHỦ YẾU

Giới thiệu bài

GV giới thiệu bài và nêu mục đích bài học.

Hoạt động 1. Kể tên một số giống gà được nuôi nhiều ở nước ta và địa phương

– GV nêu : Hiện nay ở nước ta nuôi rất nhiều giống gà khác nhau. Em nào có thể kể tên những giống gà mà em biết (qua xem truyền hình, đọc sách, quan sát thực tế) ?

– HS kể tên các giống gà. GV ghi tên các giống gà lên bảng theo 3 nhóm : gà nội, gà nhập nội, gà lai.

– Kết luận hoạt động 1 : Có nhiều giống gà được nuôi ở nước ta. Có những giống gà nội như gà ri, gà Đông Cảo, gà mía, gà ác,... Có những giống gà nhập nội như gà Tam Hoàng, gà lơ-go, gà rôt. Có những giống gà lai như gà rôt-ri,...

Hoạt động 2. Tìm hiểu đặc điểm của một số giống gà được nuôi nhiều ở nước ta

– GV nêu cách thức tiến hành hoạt động 2 : Thảo luận nhóm về đặc điểm của một số giống gà được nuôi nhiều ở nước ta.

– Nêu nhiệm vụ hoạt động nhóm : Các nhóm thảo luận để hoàn thành các câu hỏi trong phiếu học tập. Sau đây là phiếu học tập dùng để tổ chức cho HS thảo luận, GV có thể tham khảo.

Phiếu học tập

1. Hãy đọc nội dung bài học và tìm các thông tin cần thiết để hoàn thành bảng sau :

Tên giống gà	Đặc điểm hình dạng	Ưu điểm chủ yếu	Nhược điểm chủ yếu
Gà ri			
Gà ác			
Gà lơ-go			
Gà Tam Hoàng			

2. Nêu đặc điểm của một số giống gà đang được nuôi nhiều ở địa phương (hoặc đặc điểm của giống gà mà em biết).

– Hướng dẫn HS tìm các thông tin : Đọc kĩ nội dung, quan sát các hình trong SGK và nhớ lại những giống gà đang được nuôi ở địa phương.

– Chia lớp thành các nhóm để thảo luận, mỗi nhóm 4 – 6 HS thảo luận về đặc điểm của một số giống gà. Chú ý chỉ định hoặc bầu nhóm trưởng, thư kí nhóm để điều khiển hoạt động nhóm và ghi chép kết quả thảo luận.

- Phát giấy để HS ghi kết quả hoạt động nhóm.
- HS thảo luận nhóm. GV quan sát các nhóm thảo luận.
- Đại diện từng nhóm lên trình bày kết quả hoạt động nhóm. Những HS khác quan sát, theo dõi và bổ sung ý kiến.
- GV nhận xét kết quả làm việc của từng nhóm.
- Nêu tóm tắt đặc điểm hình dạng và ưu, nhược điểm chủ yếu của từng giống gà theo nội dung SGK. Có thể kết luận theo những nội dung tóm tắt trong bảng trên.

Ví dụ : Giống gà ri

- + Đặc điểm hình dạng : Thân hình nhỏ, chân nhỏ, đầu nhỏ. Gà mái lông màu nâu nhạt hoặc vàng nâu. Gà trống to hơn gà mái, lông màu tía.
- + Ưu điểm : Thịt và trứng thơm, ngon. Thịt chắc, dễ nuôi, chịu khó kiếm ăn nên tận dụng được nguồn thức ăn thiên nhiên. Ấp trứng và nuôi con khéo.
- + Nhược điểm : Tầm vóc nhỏ, chậm lớn.

Khi nêu đặc điểm hình dạng của từng giống gà, GV kết hợp dùng tranh minh hoạ với hướng dẫn HS quan sát hình trong SGK để HS nhớ được những đặc điểm chính của giống gà.

- Kết luận nội dung bài học : Ở nước ta hiện nay đang nuôi nhiều giống gà. Mỗi giống gà có đặc điểm hình dạng và ưu, nhược điểm riêng. Khi nuôi gà, cần căn cứ vào mục đích nuôi (nuôi lấy trứng hay nuôi lấy thịt hoặc vừa lấy trứng vừa lấy thịt) và điều kiện chăn nuôi của gia đình để lựa chọn giống gà nuôi cho phù hợp.

Hoạt động 3. Đánh giá kết quả học tập

- GV dựa vào câu hỏi cuối bài kết hợp với sử dụng một số câu hỏi trắc nghiệm để đánh giá kết quả học tập của HS.
- HS làm bài tập.
- GV nêu đáp án để HS đối chiếu và tự đánh giá kết quả làm bài tập của mình.
- HS báo cáo kết quả tự đánh giá. GV nhận xét, đánh giá kết quả học tập của HS.

IV – NHẬN XÉT – DẶN DÒ

- GV nhận xét tinh thần thái độ và ý thức học tập của HS.
- Hướng dẫn HS đọc trước nội dung bài "Thức ăn nuôi gà".